

Số: 51/2024/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Thạch Vũ.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Đào Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 402/2023/TLST-VDS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 17/2024/QĐST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số B Đường số D, Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Võ Phi Y, sinh ngày 13/6/2008;

Địa chỉ: Số B Đường số D, Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nộp ngày 23/6/2023 và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Tuyết N trình bày:

Bà và ông Võ Văn T chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2003 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2003 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/4/2003. Bà và ông T có 02 con chung tên Võ Thế L, sinh ngày 24/02/2005 và Võ Phi Y, sinh ngày 13/6/2008. Từ khi sinh ra được vài tháng thì chị Y có biểu hiện chậm phát triển, nhận thức mọi thứ xung quanh rất kém so với bạn bè cùng lứa tuổi nên bà đã đưa đi khám. Sau này bà có đưa chị Y đến Bệnh viện tâm thần Thành phố H để khám chữa bệnh thì được chuẩn đoán chị Y bị rối loạn phát triển lan tỏa, chậm phát triển tâm thần trung bình có tật chứng về hành vi tác phong đáng kể đòi hỏi phải theo dõi hoặc điều trị. Ngoài ra, chị Y cũng được Ủy ban nhân dân huyện C cấp tiền trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng thuộc đối tượng người khuyết tật nặng là trẻ

em. Ngày 15/3/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 5532/QĐ-UBND về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội cho chị Y.

Vào năm 2010, ông Võ Văn T chết do tai nạn giao thông theo Giấy chứng tử số 61/2010 ngày 14/9/2010 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Nay gia đình bà đang tiến hành thủ tục khai nhận di sản thừa kế nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi tuyên bố chị Võ Phi Y mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48, Điều 366 và Điều 377 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, cần khắc phục vi phạm về thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Về nội dung: Xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp, đề nghị Thẩm phán Chủ tọa phiên họp áp dụng Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 369, Điều 370, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Theo nội dung Đơn yêu cầu tuyên bố chị Võ Phi Y mất năng lực hành vi dân sự nộp ngày 23/6/2023 của bà Nguyễn Thị Tuyết N, có cơ sở xác định yêu cầu của bà N là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Dân sự năm 2015, người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự là chị Võ Phi Y có nơi cư trú tại ấp P, xã P, huyện C nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35 và Điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Võ Phi Y vắng mặt tại phiên họp. Xét sự vắng mặt của chị Y không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự nên Tòa án nhân dân huyện Củ Chi vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại Khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quyền yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự:

Bà Nguyễn Thị Tuyết N là mẹ ruột của chị Võ Phi Y và hiện bà N đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng chị Y nên có quyền yêu cầu tuyên bố chị Y mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị Tuyết N thì từ khi sinh ra được vài tháng thì chị Y có biểu hiện chậm phát triển, nhận thức mọi thứ xung quanh rất kém so với bạn bè cùng lứa tuổi. Bà đã đưa chị Y đi khám và mua thuốc điều trị tại Bệnh viện tâm thần Thành phố Hồ Chí Minh, bệnh viện chuẩn đoán chị Y bị rối loạn phát triển lan

tỏa, chậm phát triển tâm thần trung bình có tật chứng về hành vi tác phong đáng kể đòi hỏi phải theo dõi hoặc điều trị. Tuy nhiên, sau thời gian điều trị chị Y vẫn không tinh táo, cuộc sống hoàn toàn phụ thuộc vào sự chăm sóc của bà N và người thân trong gia đình.

Ngày 06/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 275/2023/QĐ-TA đối với chị Võ Phi Y. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 9726/KLGD ngày 08/12/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Thành phố H thuộc Bộ Y1 kết luận:

“1.1. Về y học:

Đương sự bị Sa sút tâm thần mức độ nặng trong bệnh Alzheimer, khởi phát sớm (F00.0-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự.”

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở tuyên bố chị Võ Phi Y mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xét bà Nguyễn Thị Tuyết N là mẹ ruột của chị Võ Phi Y và đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng chị Y nên cần chỉ định bà N là người giám hộ cho chị Y là phù hợp quy định tại các Điều 47, 48, 49, 57, 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tại phiên họp có cơ sở nên chấp nhận.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N.

Tuyên bố chị Võ Phi Y, sinh ngày 13/6/2008 cư trú tại Số B Đường số D, Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự, kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về giám hộ: Chỉ định bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1982 cư trú tại Số B Đường số D, Tổ A, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ cho chị Võ Phi Y.

Người giám hộ có quyền:

a) Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ (nếu có);

b) Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có);

c) Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ:

a) Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ;

b) Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự;

c) Quản lý tài sản của người được giám hộ (nếu có);

d) Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà N đã nộp theo biên lai số: AA/2023/0018108 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi. Bà N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- CCTHADS huyện Củ Chi;
- UBND xã P, huyện C;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự ,VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thạch Vũ